TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2019/QĐST-DS	*Đông Hà, ngày 02 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2019/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2019,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trịnh Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố B, phường Đông L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị đơn:* Ông Ngô Hữu T và bà Trương Thị Quỳnh C; địa chỉ: Số 100 Lê D, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Ngô Hữu T và bà Trương Thị Quỳnh C có nghĩa vụ trả nợ cho bà Trịnh Thị H số tiền 430.000.000 đồng (*Bốn trăm ba mươi triệu đồng*) theo biên bản thỏa thuận và cam kết ngày 10/7/2018.

2.2. Về án phí:

- Bà Trịnh Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Trịnh Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 10.600.000 đồng *(Mười triệu sáu trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2014/0009555 ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Ông Ngô Hữu T và bà Trương Thị Quỳnh C thỏa thuận chịu 10.600.000 (*Mười triệu sáu trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

3. Kể tư ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền phải thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án, tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều

468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Minh Khôi